

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2020/HS-ST

Ngày : 10/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Quý

Ông Nguyễn Tấn Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Lê Hà - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 152/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Anh T, sinh năm 1988 tại Tp. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: phường A, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn T (chết) và bà: Lê Thị Trúc M, sinh năm 1963; vợ, con: không có; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 28/3/2020. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Lê Thị Trúc M, sinh năm 1963, nơi cư trú: phường A, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh. Có mặt.

2. Bà Lưu Hồng N, sinh năm 1957, hộ khẩu thường trú: Phường C, quận D, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giờ ngày 28/03/2020, Võ Anh T và Đoàn Trọng K đang đứng trước nhà số 69/2 đường X, Phường G, quận H thì bị Công an kiểm tra hành

chính, phát hiện T cất giấu trái phép chất ma túy nên đưa về trụ sở làm việc. Kết quả thu giữ trong túi đeo chéo màu xanh dương của T có:

- 01 hộp nhựa màu vàng bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,8657 gam.

- 01 túi vải màu đen bên trong có: 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xanh là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine, có khối lượng 0,3871 gam và 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xanh, 01 mảnh vụn màu xanh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,0073 gam, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine.

- 01 bì thư màu đỏ, bên trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,7325 gam và 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xám, là ma túy ở thể rắn, loại MDMA, có khối lượng 0,3732 gam.

Quá trình điều tra, Võ Anh T đã thừa nhận hành vi cất giấu trái phép ma túy để sử dụng như nêu trên và khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 27/3/2020, Võ Anh T điều khiển xe gắn máy biển số 59V2-088.70 đón bạn tên Đoàn Trọng K đi uống cà phê tại quận Tân Bình, Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 28/3/2020, T chở K đến nhà bạn tại số 69/2 đường X, Phường G, quận H để xin ngủ nhờ. T để K ở lại nhà bạn, còn T điều khiển xe đến chung cư Y, Phường I, quận H gặp một người đàn ông không rõ lai lịch mua số ma túy trên với giá 2.000.000 đồng. T cất giấu ma túy vào 01 hộp màu vàng, 01 túi vải màu đen, 01 bì thư màu đỏ rồi bỏ vào túi vải màu xanh dương rồi bỏ vào túi đeo chéo màu đen đeo trên người. Sau đó, T gửi xe gắn máy vào bãi xe của chung cư Bàu Cát 2 rồi đi bộ quay lại nhà số 69/2 đường X gặp K thì cả hai bị công an bắt giữ như nêu trên.

Đoàn Trọng K khai có đi uống cà phê cùng T và đến nhà số 69/2 đường X để xin ngủ nhờ. K không biết T đi mua ma túy và có cất giấu ma túy trong người, phù hợp với lời khai của T. Xét nghiệm K dương tính với chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã bàn giao K cho Công an Phường 10, quận Tân Bình xử lý hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, do không rõ lai lịch nên không có cơ sở điều tra xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 03 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Quốc, ghi số 548 (là tang vật ma túy còn lại sau giám định).

- 01 túi đeo chéo màu đen, 01 túi vải màu xanh dương có chữ “Chopard”.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng, số tiền 500.000 đồng, 01 xe gắn máy hiệu Yamaha, biển số 59V2-088.70. T khai điện thoại và 500.000 đồng là tài sản cá nhân của T; xe gắn máy là của bà Lê Thị Trúc M (mẹ ruột T). Bà M khai đã mua xe từ lâu, khi mua xe không làm giấy tờ mua bán, chỉ giao bản chính giấy đăng ký xe. T có mượn xe của bà đi công việc nên bản chính giấy đăng ký xe đã đưa cho T. T khai đã

làm mất bản chính giấy đăng ký xe. Qua xác minh, chủ sở hữu xe là chị Lê Thị T, chị T đã bán xe gắn máy trên cho anh Từ Đại P. Anh P đã bán xe gắn máy trên cho chị Nguyễn Thị H. Chị H đã bán xe gắn máy trên cho bà Lưu Hồng N vào năm 2017, có làm giấy tờ mua bán. Xác minh tại địa phương, bà N không có mặt tại địa phương từ năm 2015.

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 14 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Võ Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Võ Anh T, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Anh T đã có hành vi cất giấu 2,5982 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; 0,3732 gam ma túy ở thể rắn, loại MDMA; 0,3871 gam ma túy ở thể rắn, loại Ketamine và 1,0073 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine, nhằm mục đích sử dụng; cộng tỷ lệ phần trăm của các chất trên so với mức tối thiểu của từng chất quy định tại khoản 2 Điều 249 là 66,3%, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm b đến điểm h

khoản này”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của việc cất giấu chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp tất cả, xem thường pháp luật và lợi ích của cộng đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện một cách triệt để, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án:

- 03 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Quốc, ghi số 548 (là tang vật ma túy còn lại sau giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 túi đeo chéo màu đen, 01 túi vải màu xanh dương có chữ “Chopard” là những vật không có giá trị và bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng và số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha, biển số 59V2-088.70 thu giữ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy xe gắn máy trên có nguồn gốc chưa rõ ràng, cần giao Chỉ cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu trong một thời gian nhất định, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Võ Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: Võ Anh T 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2020.

[2] Tịch thu và tiêu hủy: 03 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Quốc, ghi số 548 (là tang vật ma túy còn lại sau giám định), 01 túi đeo chéo màu đen và 01 túi vải màu xanh dương có chữ “Chopord”.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số imei: 354402100858869; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng và số tiền 500.000 (năm trăm ngàn) đồng.

Giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe gắn máy biển số 59V2-088.70, số khung: A-105621, số máy: QMI2-07105625 trong thời gian 01 năm, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 94/PNK ngày 23/6/2020 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Đức Thụ